

Bản án số: **62/2018/HS-PT**
Ngày: 07-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bé

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Năm

Bà Phạm Thị Thu Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Phong là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Lương Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 62/2018/TLPT-HS ngày 23 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Trần Trung T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2018/HS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Trung T, sinh ngày 01 tháng 11 năm 1986 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn 6, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần T và bà Lê Thị H; Vợ, con: chưa có;

Tiền án: Ngày 12/3/2015, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh B xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 09/2015/HSST ngày 15/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh B, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 02 năm 03 tháng tù. Ngày 18/12/2016 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/4/2004, bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Q xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 18/6/2004 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Q xử phạt 30 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt của

hai bản án, buộc bị cáo chấp hành hình phạt 04 năm 06 tháng tù. Ngày 22/01/2008 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/02/2018 đến nay; Bị cáo đang giam, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 29/01/2018 đến ngày 01/02/2018, Trần Trung T cùng chị Bùi Thị Ly L thuê phòng số 205 tại nhà nghỉ 36 H Tập thuộc Tổ 12, phường N, thành phố Q để ở. Đến khoảng 08 giờ ngày 01/02/2018, Trần Trung T phơi đồ ở mái hiên thì thấy phòng 208 do anh Lương Tấn H thuê mở cửa và có một thanh niên là bạn của anh H đang ngồi phía trước cửa phòng. Sau khi phơi đồ xong, T đi đến trước cửa phòng 208 để xin người thanh niên thuốc lá rồi về phòng. Lúc này, T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong phòng 208 nên ra phía trước cửa phòng 208, thấy cửa phòng còn mở T đi vào trong thì thấy anh H đang nằm ngủ trên giường, phía đầu giường có để 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu vàng. T lấy trộm điện thoại rồi đi ra ngoài thuê xe ôm vào thị trấn S, huyện T gặp anh Nguyễn Quang Th chỉ chỗ thế chấp điện thoại. T và Th thế chiếc điện thoại cho một người tên Đ không rõ nhân thân, lai lịch với số tiền 500.000 đồng và tiêu xài cá nhân.

Sau khi bị mất điện thoại, anh H báo anh Thân Quyết T1 là quản lý khách sạn để xem lại hình ảnh camera của nhà nghỉ thì thấy T đi ngang qua lại phòng 208 nhiều lần. Anh T1 hỏi T về việc lấy điện thoại thì T thừa nhận, anh H làm đơn báo cáo Công an.

Ngày 05/02/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Q định giá tài sản, kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7S plus, màu vàng (tài sản đã qua sử dụng), trị giá 12.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2018/HS-ST ngày 12/6/2018, Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Trung T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Trần Trung T 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/02/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 19/6/2018, bị cáo Trần Trung T có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Trung T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2018/HS-ST ngày 12/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Trung T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Khoảng 08 giờ ngày 01/02/2018, tại nhà nghỉ 36 H thuộc Tổ 12, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Bị cáo Trần Trung T và anh Lương Tấn H đều là người thuê phòng ở nhà nghỉ để ở. Lợi dụng lúc anh Lương Tấn H đang ngủ trong phòng, cửa phòng không khóa, bị cáo đã lẻn vào phòng của anh H lấy trộm một điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu vàng rồi đem đi thế chấp lấy tiền tiêu xài. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 12.000.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả cho người bị hại. Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tất cả các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Đồng thời, bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án về các tội cố ý gây thương tích, cưỡng đoạt tài sản và trộm cắp tài sản. Ngày 12/3/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh B xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 09/2015/HSST ngày 15/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh B, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 năm 03 tháng tù, vì vậy lần phạm tội này của bị cáo là thuộc trường hợp tái phạm. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng xem thường pháp luật, không xem các lần phạm tội trước là bài học cho bản thân để rèn luyện, tu dưỡng thành công dân tốt mà tiếp tục phạm tội. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên xử phạt bị cáo 24 tháng tù là không nặng. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết nào mới nên không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Bị cáo Trần Trung T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Trung T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 21/2018/HS-ST ngày 12/6/2018 của Toà án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Trung T **24 (hai mươi bốn) tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 01/02/2018.

2. Bị cáo Trần Trung T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND thành phố Q;
- Công an thành phố Q;
- THA dân sự thành phố Q;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Bé